

# VĂN BẢN

## I – BÀI TẬP

1. Hãy cho biết văn bản sau viết cho đối tượng nào, viết về cái gì và nhằm mục đích gì.

MỪNG XUÂN 1969

*Năm qua thắng lợi vẻ vang,  
Năm nay tiên tuyến chắc càng thắng to,  
Vì độc lập, vì tự do,  
Đánh cho Mĩ cút, đánh cho ngụy nhào,  
Tiến lên ! Chiến sĩ, đồng bào,  
Bắc - Nam sum họp xuân nào vui hơn !*

(Hồ Chí Minh)

2. Hai đoạn văn sau trích từ các bài nói chuyện khác nhau của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hãy cho biết mỗi văn bản hướng tới đối tượng tiếp nhận là ai, dựa vào đâu mà anh (chị) có thể biết như vậy.

a) "Từ nay, với sự cố gắng của đồng bào, sản xuất sẽ ngày càng phát triển, phần xác ta được ấm no thì phần hồn cũng được yên vui.

Tôi chúc các giáo sĩ và đồng bào cùng cán bộ năm mới được Chúa ban phước lành sống trong hoà bình hạnh phúc".

b) "Đây tôi lấy danh nghĩa là một người già mà nói chuyện với các cụ. Tục ngữ có câu : "Lão lai tài tận" (già rồi thì hết tài), thường thì các cụ phụ lão ta cũng tin như vậy. Gặp việc gì, các cụ đều nói "Lão già an chi" (già rồi thì nghỉ ngơi) – mình tuổi hạc càng cao, không bay nhảy gì nữa. Việc đời để cho con cháu bày trẻ làm. Chúng ta đã gần đất xa trời rồi, không cần hoạt động nữa".

3. Dựa vào kết quả giải các Bài tập 1, 2 hãy cho biết những yếu tố nào chi phối quá trình tạo lập văn bản.

4. Hãy chỉ ra sự thống nhất về đề tài trong văn bản sau :

"Cây bàng này thật cũng chẳng có gì đặc biệt. Vỏ nó xù xì, lá nó hung hung và dày như cái bánh đa nướng. Tán bàng xoè ra giống như mấy cái ô nối tiếp nhau thành ba bốn tầng. Cây bàng hiền lành như một người ít nói. Dưới gốc bàng, người ta hay dựa xe đạp và có khi đứng tránh mưa nhỏ.

Ai đã trồng cây bàng ấy, tôi không rõ. Chỉ biết rằng bây giờ cây đã to lắm rồi. Đến mùa quả chín, một mùi thơm ngon ngọt hương bàng toả lên mãi tận gác ba, gác tư...".

(Phong Thu)

Văn bản trên có thể được đặt tên như thế nào ?

5. Câu hỏi 5, sách giáo khoa, trang 17.

## II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Văn bản *Mừng xuân 1969* là bài thơ chúc Tết của Chủ tịch Hồ Chí Minh hướng tới đồng bào và chiến sĩ cả nước nhân dịp xuân 1969.

– Nội dung của văn bản :

+ Tổng kết, đánh giá năm 1968 : *thắng lợi vẻ vang.*

+ Dự báo thắng lợi năm 1969 : *chắc càng thắng to.*

– Mục đích của văn bản :

Đem đến cho mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam niềm tin, sự phấn khởi và quyết tâm ; kêu gọi mọi người tiến lên, nỗ lực (*Đánh cho Mĩ cút, đánh cho nguy nhào*) giành độc lập, tự do, thống nhất Tổ quốc (*Bắc - Nam sum họp*).

2. Hai đoạn văn bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh hướng tới hai đối tượng tiếp nhận khác nhau. Học sinh cần chỉ ra đối tượng tiếp nhận văn bản, đồng thời phân tích nội dung lựa chọn, cách sử dụng từ ngữ của tác giả, ví dụ : Đoạn a hướng tới đối tượng tiếp nhận là đồng bào Thiên Chúa giáo. Với đối tượng này, Bác đã lựa chọn nội dung và sử dụng các từ ngữ như : *phần xác, phần hồn, giáo sĩ, Chúa, hưởng phước lành,...*

3. Học sinh cần nêu ra các yếu tố cơ bản mà người viết phải xác định khi tạo lập văn bản như mục đích (*Viết để làm gì ?*), đối tượng tiếp nhận (*Viết cho ai ?*), nội dung thông tin, cách thức, phương tiện tạo lập văn bản,... Có thể lưu ý thêm rằng mỗi yếu tố này liên quan chặt chẽ và có sự ảnh hưởng, tác động đến các yếu tố khác và chi phối quá trình tạo lập văn bản.

4. Văn bản đã cho chứa các câu có nội dung liên quan đến cây bàng : cây bàng, vỏ cây, tán bàng, gốc bàng, trồng cây bàng, mùa quả chín,... Đây là những biểu hiện của sự thống nhất về đề tài của văn bản.

Văn bản có thể được đặt tên là *Cây bàng*.

**5. Nội dung văn bản có liên quan mật thiết với tên văn bản. Tên văn bản thường chứa những thông tin liên quan đến đề tài, chủ đề và mục đích văn bản.**

Nắm được mối liên hệ như vậy, chúng ta có thể nhanh chóng chọn lựa sách vở, các bài báo phù hợp với nhu cầu thông tin.